TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 101/2023/QĐST-HNGĐ	*Quỳnh Lưu, ngày 04 tháng 05 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 130/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 04 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hồ Thị G, sinh năm 1996;
- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1994;

Cùng nơi cư trú: Thôn HT, xã Quỳnh T, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30- 12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 04 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 04 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Hồ Thị G và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2. 1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị G và anh Nguyễn Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

2. 2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Duy Đ, sinh ngày 14/06/2020 cho chị Hồ Thị G trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Nguyễn Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Hồ Thị G mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng), kể từ tháng 05/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

2. 3. Về tài sản chung: Chị Hồ Thị G và anh Nguyễn Văn T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. 4. Về án phí: Chị Hồ Thị G và anh Nguyễn Văn T thỏa thuận, chị G chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm; hoàn trả cho chị G số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng); được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị G đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí số: AA/2022/0000247, ngày 18/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Anh Nguyễn Văn T phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với khoản tiền phải cấp dưỡng cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND H. Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS H. Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Quỳnh T (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án; VPTA.

THẨM PHÁN

Hồ Đạt Nghiệm

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND H. Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS H. Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Quỳnh Lâm (nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án; VPTA.

THẨM PHÁN

Hồ Đạt Nghiệm